

MA TRẬN ĐỀ KTTT HỌC KÌ 2 MÔN TOÁN NĂM HỌC 2022 – 2023

Thời gian làm bài: 50 phút

KHỐI	NỘI DUNG	SỐ CÂU THEO MỨC ĐỘ				TỔNG SỐ ĐIỂM
		A	B	C	D	
10	PHẦN TRẮC NGHIỆM (3 điểm)					
	Câu 1. Phép đếm	1				0.5
	Câu 2. Hoán vị	1				0.5
	Câu 3. Tổ hợp (chọn bi, cầu)		1			0.5
	Câu 4. Chỉnh hợp				1	0.5
	Câu 5. Tọa độ trung điểm của đoạn thẳng		1			0.5
	Câu 6. Tọa độ điểm D để tứ giác ABCD là hình bình hành		1			0.5
	Tổng	2	3	0	1	3.0
	PHẦN TỰ LUẬN (7 điểm)					
	Bài 1 (1 điểm): Dùng bảng xét dấu để giải bất phương trình $ax^2 + bx + c > 0$ ($< 0, \leq 0, \geq 0$)	1				1,0
	Bài 2 (3 điểm): Giải phương trình					
	a) (1,5 điểm) $\sqrt{A} = B$		1			1,5
	b) (1,5 điểm) $\sqrt{A} = \sqrt{B}$		1			1,5
	Bài 3 (1 điểm): Trong mặt phẳng tọa độ Oxy , chứng minh tam giác vuông tại điểm cho trước và tính diện tích tam giác đó.		1			1,0
	Bài 4 (2 điểm): Trong mặt phẳng tọa độ Oxy , cho tam giác ABC có tọa độ 3 đỉnh cho trước					
	a) (1 điểm) Viết phương trình tổng quát của cạnh tam giác.		1			2,0
	b) (1 điểm) Viết phương trình tổng quát của đường cao.		1			
	Tổng	1	5	0	0	7,0
Tổng		3	8	0	1	10,0
11	Bài 1 (1 điểm): Tìm số hạng thứ n và tổng n số hạng đầu của cấp số nhân biết số hạng đầu u_1 và công bội q.	1				1
	Bài 2 (6 điểm): Tính giới hạn					
	a) (1 điểm) Tìm $\lim_{x \rightarrow x_0} f(x)$ bằng việc thay trực tiếp $x = x_0$	1				1
	b) (1,5 điểm) Tìm giới hạn hàm số bằng cách khử dạng vô định $\frac{0}{0}$ (hàm số không chứa ẩn dưới dấu căn)		1			1.5
	c) (2,0 điểm) Tìm giới hạn hàm số bằng cách khử dạng vô định $\frac{0}{0}$ (hàm số có chứa ẩn dưới dấu căn)		1			2
	d) (1,5 điểm) Tìm giới hạn hàm số bằng cách khử dạng vô định $\frac{\infty}{\infty}$ (hàm đa thức) và bậc của tử số nhỏ hơn hoặc bằng bậc của mẫu số		1			1.5
	Bài 3 (3 điểm): Cho hình chóp					
	a) (1 điểm) Chứng minh tam giác vuông	1				1
	b) (1 điểm) Chứng minh đường thẳng vuông góc với mặt phẳng		1			1
	c) (1 điểm) Chứng minh hai đường thẳng vuông góc			1		1
Tổng		3	4	2	1	10